TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HS-ST
Ngày: 09-02- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Trúc Thủy.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Chính.

2. Ông Đinh Công Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Huệ - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Điểu Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 615/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ tên: **Lê Quang T**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1987 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: số 34/2, ấp Thanh Hoá, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai, nơi ở hiện nay: Không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ và bà Phan Thị L; bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án:

- Ngày 08/6/2006, bị Toà án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù giam về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 06/02/2008 (chưa được xoá tích).

- Ngày 11/02/2009, bị Toà án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 05 (năm) năm tù giam về tội "Cướp giật tài sản". Chấp hành xong hình phạt ngày 13/3/2013 (chưa được xoá án tích).

- Ngày 28/8/2013, bị Toà án nhân dân thành phố Biên Hoà tuyên phạt 03 (ba) năm tù giam về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 07/5/2016 (chưa được xoá án tích)

- Ngày 29/7/2017, bị Toà án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù giam về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 27/7/2021 (chưa được xoá án tích).

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 18/3/2004, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 09 tháng tù giam về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và "lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2004 (Bị cáo phạm tội dưới 18 tuổi).

- Ngày 10/12/2004, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 12 tháng tù giam về tội "Cưỡng đoạt tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/9/2005 (Bị cáo phạm tội dưới 18 tuổi).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 06/10/2022 và chuyển tạm giam theo lệnh tạm giam số 1059 ngày 14/10/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Biên Hoà. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

- Bị hại: Anh Lại Duy Tr, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp Thái Hòa, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Trọng Q, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Tổ 1, khu phố 8, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

2. Anh Trương Minh T, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Quang T là đối tượng không có nghề nghiệp, sống lang thang không có nơi ở nhất định và có tiền án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích. Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 06/10/2022, T đi bộ ngang qua cửa hàng tạp hoá "Trung Hoa" tại địa chỉ số 173/438/59, tổ 2, khu phố 8, phường L, thành phố B thì thấy phía trước cửa hàng có dựng 01 (một) chiếc xe đạp nhãn hiệu FORNIX BM703 màu Xanh – Đen của anh Lại Duy Tr, sinh năm 1988, hộ khẩu thường trú ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai không có người trông coi nên T đến gần vị trí chiếc xe đạp đang dựng rồi dắt xe ra ngoài để trộm cắp. Lúc này, anh Nguyễn Trọng Q, sinh năm 1968, hộ khẩu thường trú tổ 1, khu phố 8, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai là người dân (nhà đối diện cửa hàng tạp hoá Trung Hoa) phát hiện truy hô và đuổi theo thì T đạp xe bỏ chạy về hướng chợ K8, thuộc tổ 3, khu phố 8, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai được khoảng 200 mét thì T bị té ngã nên bị anh Trương Minh T, sinh năm 1996, hộ khẩu thường trú tại xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai là người dân đi đường bắt giữ T cùng tang vật bàn giao Công an phường Long Bình lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hoà giải quyết theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

- Vật chứng thu giữ được gồm:

+ 01 (một) xe đạp nhãn hiệu FORNIX BM703 màu Xanh – Đen là tài sản của anh Lại Duy Tr. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hoà đã thu hồi trả lại cho anh Trung.

+ 01 (một) USB nhãn hiệu HOCO lưu giữ hình ảnh liên quan đến vụ trộm cắp tài sản (lưu tại hồ sơ vụ án).

- Tại Bản kết luận định giá tài sản số 1352/KL – HĐĐGTS ngày 10/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa đã kết luận: "01 (một) xe đạp nhãn hiệu FORNIX BM703 màu Xanh – Đen có giá trị tài sản định giá là 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại Bản cáo trạng số 12/CT-VKSBH ngày 22/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Lê Quang T về tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo điều khoản và tội danh đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 173, điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 12 (mười hai) đến 14 (mười bốn) tháng tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lại Duy Tr đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, nên không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến đối với việc truy tố, không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Kính mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. Biên Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Trên cơ sở khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại, người làm chứng, kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có cơ sở xác định: Bị cáo Lê Quang T là người đã có tiền án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích. Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 06/10/2022, tại trước cửa hàng tạp hoá "Trung Hoa" tại địa chỉ số 173/438/59, tổ 2, khu phố 8, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, bị cáo đã có hành vi trộm cắp 01 (một) xe đạp nhãn hiệu FORNIX BM703 màu

Xanh – Đen có giá trị tài sản định giá là 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) của anh Lại Duy Tr thì bị phát hiện xử lý theo quy định của pháp luật. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Từ những căn cứ trên, xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân thành phố Biên Hòa đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

[3] Về nhân thân, tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, có đầy đủ khả năng nhận thức pháp luật, bị cáo biết hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi ích cá nhân bị cáo đã cố tình vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xét xử về tội chiếm đoạt tài sản. Lẽ ra sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo phải lấy đó làm bài học răn dạy bản thân, phấn đấu trở thành công dân có ích cho xã hội, nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt khi lượng hình đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không có điều kiện để thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

+ 01 (một) xe đạp nhãn hiệu FORNIX BM703 màu Xanh – Đen là tài sản của anh Lại Duy Tr. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hoà đã thu hồi trả lại cho anh Trung là đúng quy định pháp luật.

+ 01 (một) USB nhãn hiệu HOCO lưu giữ hình ảnh liên quan đến vụ trộm cắp tài sản lưu tại hồ sơ vụ án.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, không có ý kiến gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Đối với phần trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa, có một phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lê Quang T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Lê Quang T 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/10/2022.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

+ Buộc bị cáo Lê Quang T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại (02);
- VKSND Tp.Biên Hòa (01);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (01);
- Công an Tp.Biên Hòa (01);
- Cơ quan Thi hành án (01);
- Tòa án tỉnh Đồng Nai (01);
- Lưu VP-HS (05).

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trần Trúc Thủy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại, (02);
- VKSND Tp.Biên Hòa (01);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (01);
- Công an Tp.Biên Hòa (01);
- Cơ quan Thi hành án (01);
- Tòa án tỉnh Đồng Nai (01);
- Lưu VP-HS (05).

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trần Trúc Thủy